

Félix ARVERS (1806-1850)

ou plutôt Felix Arvers, son sonnet, et moi...

Par Nguyễn Xuân Tráng

Qui connaît Félix Arvers ? Je crois qu'actuellement, très peu de gens le connaissent ; pourtant il m'a obsédé ma vie durant, et ce, depuis la classe de seconde. A l'époque où j'étais dans un lycée au programme vietnamien, un professeur nous a fait apprendre un poème intitulé « Tình Tuyệt Vọng » qui commence par :

*Lòng ta chôn một khối tình
Tình trong giây phút mà thành thiên thâu*

et traduit d'un poème d'un auteur se nommant Félix Arvers . Pour moi, à l'époque, cet auteur devait être très connu et tous ceux qui faisaient des études en français devaient le connaître.

En 1962 je suis parti suivre mon père en poste en Tunisie, et là, j'ai poursuivi ma scolarité au lycée Carnot de Tunis, obligatoirement en français. Comme je ne comprenais le français que comme quelqu'un qui l'a appris en seconde langue, c'est-à-dire pas bien du tout , et comme je ne connaissais rien en littérature française, le seul auteur de référence pour moi était Félix Arvers.

Quand je posais la question sur Félix Arvers, on me répondait toujours « Félix qui ? ». C'est vrai que dans tous les ouvrages d'étude de littérature en général et en particulier le Lagarde & Michard XIX^e siècle, Félix Arvers n'est jamais mentionné.

La vie passa et le nom de Félix Arvers passait et repassait dans ma tête de temps en temps, et toujours les deux premières phrases de son poème traduit en vietnamien

*Lòng ta chôn một khối tình
Tình trong giây phút mà thành thiên thâu*

et la première phrase du poème en français

Mon âme a son secret, ma vie a son mystère

restaient ancrées dans ma tête

Le hasard a fait qu'un jour où j'eus à vendre une propriété dans l'Yonne près d'Auxerre, l'acheteur me dit : « Vous savez, mes parents habitent dans une très grande propriété à Cézy près d'ici et qui avait appartenu à un poète qui s'appelait Félix Arvers ». Je lui ai répondu que je le connaissais. Grand étonnement de mon interlocuteur : « Comment, vous le connaissez ? » Et voila comment Félix Arvers réapparut dans ma vie .

Il était le fils d'un marchand de vins de la ville de Cézy, où résidait sa famille. Etudiant en droit avant de devenir clerc de notaire, il poursuivait pourtant déjà ardemment le désir de se faire écrivain, parvint à faire jouer une douzaine de comédies légères, le genre de comédies dont raffolait le public petit-bourgeois de Paris (cf. Octave Feuillet). Ces larges succès lui permirent de mener une existence de dandy, familier des boulevards et des coulisses des petits théâtres, et il se mit à fréquenter le Cénacle de l'Arsenal, fréquentant notamment Alfred Tattet et Alfred de Musset, dont il semble avoir été très proche.

A quarante-quatre ans, il décéda d'une maladie de la moelle épinière, pauvre et oublié. L'oubli dans lequel ont plongé ses pièces, pourtant fameuses en leur temps, n'est pas sans rappeler le destin des tragédies de Voltaire. En réalité, ce littérateur est bien oublié de nos jours. Sa vie se limite à peu de



choses : né et mort à Paris. La ville de Cézy (89300) abrite la dépouille de son « fils illustre » :Félix ARVERS (1806-1850).

Arvers fut un météore,comme l'histoire littéraire en possède quelques-uns : il fut l'auteur d'un grand nombre de pièces de théâtre qui connurent un grand succès. Son œuvre fut oubliée et la postérité ne retint de lui que l'écriture d'un sonnet tiré de son recueil de poèmes « Mes heures perdues » écrit en 1833 (titre vietnamien : *Những giờ khắc hoài phí*), connu sous le nom de *Sonnet d'Arvers* .

*Mon âme a son secret, ma vie a son mystère :
Un amour éternel en un moment conçu.
Le mal est sans espoir, aussi j'ai dû le taire,
Et celle qui l'a fait n'en a jamais rien su.*

*Hélas ! j'aurai passé près d'elle inaperçu,
Toujours à ses côtés, et pourtant solitaire,
Et j'aurai jusqu'au bout fait mon temps sur la terre,
N'osant rien demander et n'ayant rien reçu.*

*Pour elle, quoique Dieu l'ait faite douce et tendre,
Elle ira son chemin, distraite, et sans entendre
Ce murmure d'amour élevé sur ses pas ;*

*À l'austère devoir pieusement fidèle,
Elle dira, lisant ces vers tout remplis d'elle :
« Quelle est donc cette femme ? » et ne comprendra pas.*

De nombreuses traductions en vietnamien ont été faites mais la meilleure version , celle qui m'obsède depuis presque 50 ans, est celle de Khái Hưng.

Bản dịch của Khái Hưng :

Tình tuyệt vọng

*Lòng ta chôn một khối tình
Tình trong giây phút mà thành thiên thâu
Tình tuyệt vọng, nỗi thâm sâu
Mà người gieo thắm như hầu không hay.
Hỡi ôi ! người đó ta đây
Sao ta thui thủi đêm ngày chiếc thân ?
Dẫu ta đi trọn đường trần
Chuyện riêng dễ dám một lần hé môi
Người dù ngọc nói, hoa cười
Nhìn ta như thể nhìn người không quen
Đường đời lặng lẽ bước tiên
Nào ngờ chân đạp lên trên khối tình
Một niềm tiết liệt đoan trinh
Xem thơ nào biết có mình ở trong
Lạnh lùng lòng sẽ hỏi lòng,
Người đâu tả ở mấy dòng thơ đây ?!*

Khái Hưng (Tự Lực Văn Đoàn) hẳn không phải là nhà thơ, lại càng không phải là người dịch thơ nhưng bỗng dưng với bản dịch tài tình bài thơ của Arvers. Bài thơ ông ta dịch đọc thấy hay hơn bản chính tiếng pháp, đúng với tâm hồn Việt nam

Dịch thơ *sonnet* Pháp, Khái Hưng đã chọn thể thơ lục bát thuần Việt, bám sát nguyên tác từng khổ thơ một, chỉ phát triển hai khổ ba câu cuối thành tám câu, cho trọn bốn cặp sáu tám. Bám sát nguyên tác nhưng không hề gò ép, khiến cưỡng, vụng về theo kiểu dịch “mot à mot”, ngược lại rất nhiều câu dịch đúng và đủ ý mà không có vết tích của sự chuyển ngữ :

*Dẫu ta đi trọn đường trần
Chuyện riêng dễ dám một lần hé môi.
(Et j'aurai jusqu'au bout fait mon temps sur la terre
N'osant rien demander et n'ayant rien reçu.)*

*Đường đời lặng lẽ bước tiên
Ngờ đâu chân đạp lên trên khối tình.
(Elle ira son chemin, distraite, et sans entendre
Ce murmure d'amour élevé sur ses pas.)*

Biện pháp vừa điệp âm vừa điệp ngữ ở hai câu thơ cuối khép lại bài thơ đưa người đọc vào một nỗi băng khuâng thương xót : *Lạnh lòng lòng sẽ hỏi lòng
Người đâu tá ở mấy dòng thơ đây ?!*

Có thể nói nếu không ghi chú “ nguyên tác tiếng Pháp... “, nhiều người không nghĩ đây là thơ dịch, nhất là khi đọc những câu : *Người dù ngọc nói hoa cười*

hay *Một niềm tiết liệt đoan trinh*

« Tình tuyệt vọng” của Khái Hưng vẫn xứng đáng được nhiều yêu thích và thuộc nằm lòng từ lúc được công bố đến nay.

Sau Khái Hưng, một số tác giả khác cũng đã dịch cùng bài này.

Bản dịch của Lãng Nhân Phùng Tất Đắc

Tình tuyệt vọng

Nỗi lòng kín chẳng ai hay
Mối duyên áp ủ từ ngày gặp nhau
Gặp nhau một khắc tưởng đâu
Khối tình như đã kết sâu ngàn đời!
Nghịch nầy khôn thoát được rồi:
Một mình mình biết, ngỡ lời cùng ai?
Mà ai cũng chẳng đoái hoài,
Vì ai, ai thấu nỗi ai đau lòng!
Tưởng rằng gần gũi chốc mòong
Vẫn trong gang tấc , mà lòng cô liêu ...
Không xin cũng chẳng được chiều
Chiếc thân lặng lẽ rồi theo đường đời...
Nàng thì hiền dịu tính trời
Thờ ơ đâu nghĩ đến lời yêu đương !
Đi về, giữ mực đoan trang
Vô tình gieo lụy trên đường ái ân.
Thơ này riêng tặng giai nhân,
Mà giai nhân lại mười phần hững hờ.
Hỏi rằng :”Người đẹp trong thơ
Là ai thể nhỉ?” đâu ngờ là ai...

Bản dịch của Trần Mai Châu:

Tình tuyệt vọng

Vỡ vàng là lá thư hoa,
Vô duyên là mối tình ta gửi người.
M.C.
Lòng trĩu nặng một mối sầu sâu kín,
Lỡ yêu rồi đến thác vẫn vương tơ
Ta vô vọng nên trọn đời câm nín,
Em vô tâm nên cứ mãi ơ hờ.

Gần gang tấc tưởng như xa ngàn dặm,
Núi sông nào đã dựng cảnh chia ly,
Sống cô quạnh cho hết ngày hết tháng,
Cầu xin chi mà mong ước được gì ?

Cũng đành thôi! dầu đôn hậu tính trời,
Em một dạ kinh trinh tròn bốn phận;
Thanh thân bước trên đường, không
cảm nhận

Dưới chân mình nước nở tấm lòng ai.
Đọc thơ ta nào biết ta tưởng vọng,
Hỡi người đâu gây chuyện khổ đau này.

Bản dịch của Mông Tuyết Thất tiểu muội :

U tình

Trong một phút ôm lòng thắc mắc,
Mối yêu đương dang dặc khôn khuây.
Đau thương tình khó giải bày,
Người làm đau khổ có hay đâu nào.

Than ôi vẫn điu hiu lặng lẽ,
Bên cạnh ai, ai kẻ biết cho ?
Đường trần biết đến bao giờ
Cũng chưa dám ngỏ ước mơ với tình.

Kiều diễm ấy khuôn xanh biệt đãi,
Vẻ xuân tươi ngọc nói hoa cười.
Thế mà trên bước đường đời
Hững hờ, chẳng chút đoái hoài ái ân !

Chất phong phi ân cần trau chuốt,
Để mà khi nàng đọc thơ ta
Vì nàng thi tứ đậm đà ,
Ngẩn ngơ nàng hỏi : “Nàng là ai đây ?”

Bản dịch của Yã Hạc và Trinh Nguyên

HẠN TÌNH MUÔN THUỞ

Hồn tôi có một chỗ riêng,
Đời tôi, tôi giữ một phần, đời tôi...
Tôi yêu, tôi lỡ yêu rồi...
Nhưng yêu chỉ để... thì thôi, một mình.
Gần ai, ai thấu chăng tình,

Gần ai, ai thấy bóng mình chẳng ai?
Đời tôi lặng lẽ cứ trôi,
Có đâu môi hé, mong gì rồi ai...
Dầu ai, âu yếm, nhu mì
Đường ai, ai cứ bước đi hững hờ.
Ai đi, và vẫn thờ ơ,
Thờ dài nhè nhẹ, bỏ thờ, nghe chẳng?
Giờ đây, nội trợ hoàn toàn,
Xem thơ nào biết là Nàng cho đâu.
Xem xong, nàng khẽ lắc đầu;
“Người này ai há? Ai đâu vậy cà?”

Bản dịch của HOÀI AN :

(“Tuyển tập 7 thế kỷ thơ tình Pháp “nxb Tổng Hợp Đồng Nai, 2003)

Lòng ta ôm mối tình câm,
Tình trong muôn thuở gieo mầm phút giây
Hầm hiu riêng chịu phận này,
Mà con người ấy nào hay đâu nào.
Gần nàng vẫn thấy xa sao
Tuy trong gang tấc, cách nhau nghìn trùng
Ta trên cõi thế lạnh lùng
Không xin, cũng chẳng hòng mong nhận gì
Tính trời hiền dụ ai bì
Đoan trang , nàng vẫn cứ đi trên đường
Bước chân bình thản nhịp thường
Không nghe thấy tiếng yêu thương thì thầm
Với nghĩa vụ luôn thành tâm,
Đọc thư ta gửi tình thâm, hững hờ
Bảo: Người phụ nữ trong thơ
Là ai nhỉ ? Có bao giờ hiểu đâu.

Bản dịch của Bình Nguyên Lộc

Chuyện kín của chàng Árvers

Hồn tôi ủ kín niềm riêng,
Đời tôi bí mật ưu phiền bên trong.
Tình muôn thuở, cảm xong giấy lát,
Mối đau thương muốn thoát, không mong.
Nên tôi nín lặng như không,
Ai kia gây thảm để hòng có hay.

Nàng chẳng thấy, gần nàng tôi bước.
Bên cạnh ai tôi lướt cô đơn,
Đến già cũng vẫn ngậm hờn
Không gan xin xỏ, được ân huệ gì?

Dấu tánh tình nhu mì mềm mông,
Nàng thờ ơ bước, khổng có nghe
Tiếng lòng tôi, dậy rụt rè,
Thì thầm dưới gót nàng đề bước lên.

Đạo vợ hiền, trung trinh một mực,
Nàng xem thơ bàng bạc đời nàng.
Xem xong, ngơ ngẩn tự bàn:
“Người đâu hờ hững cho chàng khổ
đau.”

SECRET D'ARVERS: CHÔN KHỐI U TÌNH

Lòng tôi khép chặt khối tình,
Tình gâp phút cảm biến thành muôn năm.
Nhưng mang tuyệt vọng thương tâm,
Có yêu thôi... cũng âm thầm mà thôi.

Ai gây lệ thảm đầy vơi,
Vô tình đâu rõ có người sầu tây.
Cách xa nhau mấy gang tay,
Nhưng nàng hờ hững biết ai si tình.
Than ôi! trọn kiếp phù sinh,
Gần nàng, mà mãi thấy mình quạnh hiu.
Đã không gan tỏ đôi điều,
Nàng đâu tưởng, rười ít nhiều yêu đương.
Tuy nàng đa cảm, giàu thương,
Đường trần nhẹ bước, không vương tơ tình.

Ái ân đạo cả trung trinh,
Lòng son chẳng dễ tiếng tình gió trắng.
Lời thơ chan chứa là nàng,
Nàng xem thờ thần, hỏi: "Nàng nào đây?"

Beaucoup d'entre vous connaissent déjà ce sonnet et sa traduction mais aujourd'hui je suis heureux de présenter Félix Arvers à ceux qui ne le connaissent pas, et c'est également un clin d'oeil à mes amis Bui Ngọc Vũ et Phan Văn Trường à qui j'ai posé la question : « Tu connais Félix Arvers ? ».

NGUYỄN XUÂN TRÁNG

Kuala Lumpur août 2010